



TỔNG CÔNG TY ĐIỆN LỰC DẦU KHÍ VIỆT NAM - CTCP
CÔNG TY NHẬP KHẨU VÀ PHÂN PHỐI THAN ĐIỆN LỰC DẦU KHÍ

BẢN TIN THAN NGÀY

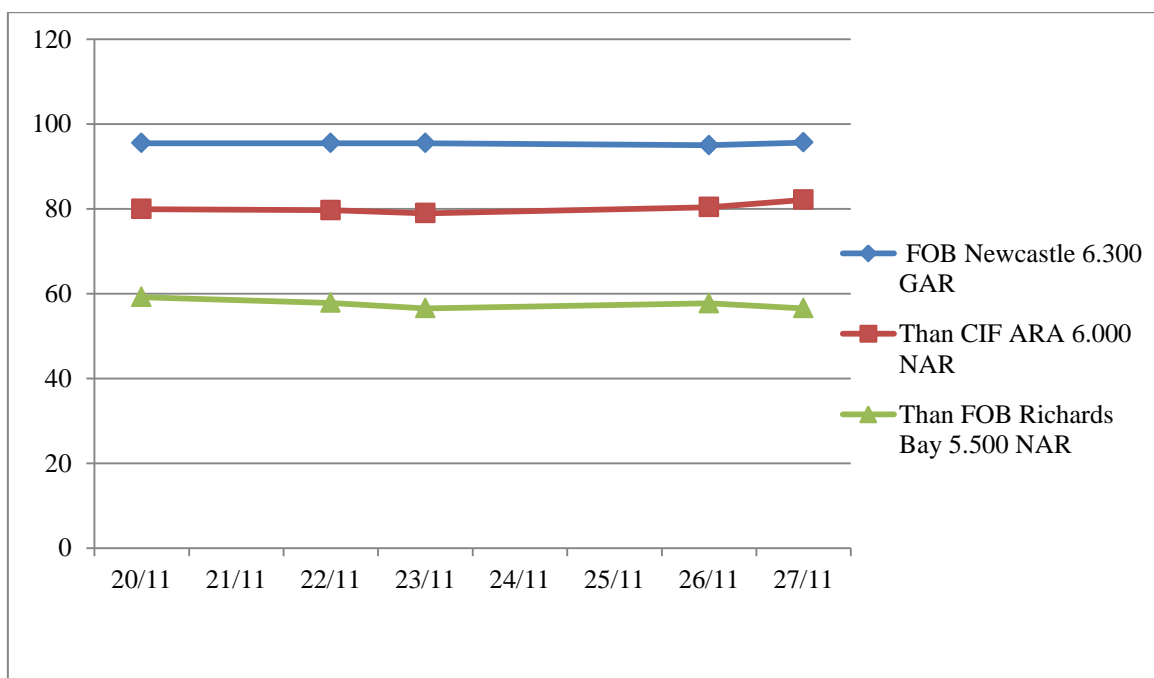
Ngày 14/12/2018

CHỈ SỐ GIÁ THAN TRÊN THỊ TRƯỜNG THẾ GIỚI

Chỉ số giá than	Theo chuyển	+/-	Hợp đồng tương lai kỳ hạn 90 ngày	+/-
FOB Newcastle 6.300 GAR	95,65	+0,65	N/A	N/A
CIF ARA 6.000 NAR	82,15	+1,75	N/A	N/A
FOB Richards Bay 5.500 NAR	60,25	+2,55	N/A	N/A
FOB Kalimantan 5.900 GAR	N/A	N/A	67,75	-0,25
FOB Kalimantan 5.000 GAR	N/A	N/A	47,00	-0,30

Giá tham chiếu than nhiệt Trung Quốc	USD/tấn	+/-	NDT/tấn	+/-
PCC6 (CFR South China 3.800 NAR)	35,50	-0,50	245,73	-3,03
PCC7 (CFR South China 4.700 NAR)	54,00	-0,50	373,78	-2,81
PCC8 (CFR South China 5.500 NAR)	69,00	-0,20	477,61	-0,56

GIÁ THEO CHUYỂN CÁC CHỈ SỐ THAN KHU VỰC NĂM 2018



(Nguồn: Platts Coal Trader International – Số liệu ngày 27/11/2018)

ĐIỂM TIN

Thái Lan quay lưng với điện than

Khí gas tự nhiên đóng vai trò lớn trong Dự thảo Kế hoạch Phát triển Năng lượng 2018 của Thái Lan, tuy nhiên nhiên liệu nào tốt hơn cho sản xuất điện vẫn đang cân nhắc. Cơ quan Phát điện Thái Lan (EGAT) đã quay lưng với nhiệt điện than sau nhiều năm nỗ lực không thành xây dựng các nhà máy nhiệt điện ở miền Nam Thái Lan. Dự nhà máy nhiệt điện Krabi của EGAT đã vấp phải phản đối mạnh mẽ từ những nhóm hoạt động môi trường và các tổ chức phi chính phủ cho rằng nhà máy này có thể ảnh hưởng xấu đến hệ sinh thái, đặc biệt cho ngư dân, cũng như ngành du lịch. EGAT muốn xây dựng thêm nhà máy nhiệt điện Tera tại miền Nam tỉnh Songkhla, tuy nhiên cả hai dự án hiện đều đang bị trì hoãn hoặc xóa bỏ khỏi Dự thảo Kế hoạch Phát triển Năng lượng 2018 (PDP) mới ban hành (dự thảo đặt ra kế hoạch và mục tiêu năng lượng dài hạn của cả nước).

Theo bản dự thảo PDP, hiện đang chờ nội các chính phủ phê duyệt, EGAT sẽ tập trung nhiều hơn vào các nhà máy khí điện, trong đó khu vực Surat Thani được lựa chọn để xây dựng hai nhà máy. Mỗi nhà máy có công suất 700 MW hòa vào hệ thống điện quốc gia, nhà máy đầu tiên hoàn thành trong năm 2027 và nhà máy thứ hai hoàn thành trong năm 2029. Khí gas tự nhiên được coi là nguồn nhiên liệu tự nhiên thân thiện với môi trường hơn so với than, mặc dù EGAT khẳng định công nghệ đốt than hiện nay đã phát triển và ít phát thải hơn so với sử dụng khí gas tự nhiên.

Dự án nhà máy điện khí gas tại khu vực Surat Thani có thể thay thế cho dự án Krabi và Tera trong việc bảo đảm an ninh năng lượng tại khu vực miền Nam Thái Lan. Thêm vào đó, PDP kêu gọi chính phủ mời các nhà đầu tư tư nhân đầu tư vào dự án phát điện tư nhân 1000 MW (IPP) và có thể bắt đầu phát điện trong năm 2034. Ủy ban Chính sách An ninh Năng lượng đã tổ chức phiên điều trần công khai về Dự thảo 2018 của PDP tại Surat Thani (6/12), ghi nhận các dự án IPP có thể sử dụng than làm nhiên liệu, tuy nhiên quyết định cuối cùng phụ thuộc vào các nghiên cứu ảnh hưởng đến môi trường. Một dự án IPP khác, với công suất 700 MW, được lên kế hoạch trong năm 2035, tuy nhiên dự án trên sẽ sử dụng khí gas tự nhiên làm nhiên liệu chính.

Các chuyên gia năng lượng tin rằng miền Nam Thái Lan nên có ít nhất một nhà máy nhiệt điện than lớn để đa dạng hóa các nhiên liệu được sử dụng phát điện, và điều này sẽ ảnh hưởng tích cực đến giá điện và đảm bảo an ninh năng lượng. PDP sẽ được cập nhật vào năm 2020, khi kết quả của việc sử dụng khí gas và năng lượng mặt trời trong nước được cân nhắc. Chính phủ hiện đang quan tâm hơn đến việc sản xuất năng lượng mặt trời và sẽ bắt đầu mua năng lượng mặt trời từ tư nhân trong năm tới, với mục tiêu mua hơn 10.000 MW đến năm 2036.

EGAT trong khi đó đã tìm kiếm hỗ trợ từ Bộ Năng lượng để cho phép tăng thị phần phát điện của mình lên 50% tổng công suất phát điện cả nước. Hiện tại, thị phần phát điện của EGAT chỉ còn 37%, phần còn lại đến từ các nhà máy điện tư nhân, đặc biệt là IPPs. Để tăng cường vai trò trong ngành điện, EGAT sẽ phải cạnh tranh với các công ty điện lực tư nhân. Các phiên điều trần về Dự thảo PDP 2018 sẽ sớm kết thúc, sau đó kế hoạch trên sẽ được nộp cho Nội các Chính phủ để được chấp thuận. Nhìn chung, PDP được cho sẽ giữ giá điện trung bình ở mức Bt 5.55 mỗi đơn vị, tương đương với giá trung bình trong PDP 2015.

Than tiếp tục là nhiên liệu thiết yếu cho ngành điện Việt Nam

Theo Phó Thủ tướng Trịnh Đình Dũng, Việt Nam không có nguồn nhiên liệu thay thế than cho sản xuất điện trong trung hạn. Phát biểu tại cuộc họp hôm thứ 4 (12/12), ông cho biết hiện nay không có nguồn nhiên liệu thay thế hiệu quả, và “nhiệt điện than phải được phát triển với công nghệ hiện đại thân thiện với môi trường”. Ông Dũng cảnh báo rằng nếu Việt Nam không giải quyết vấn đề thiếu hụt than trong nước thì có thể xảy ra tình trạng thiếu điện ngay trong năm nay. Tổng công suất điện trong năm tới được dự đoán ở mức 232,5 tỷ kWh, trong đó nhiệt điện chiếm một nửa, tương đương 13 triệu tấn than được sử dụng.

Ông Dũng cho biết: “Trong mọi hoàn cảnh và bằng bất cứ giá nào, Việt Nam cũng phải có đủ điện cung cấp cho nền kinh tế”. Ông yêu cầu Bộ trưởng Bộ Công thương nhanh chóng đề ra kế hoạch sử dụng than trong nước và than nhập khẩu. Ông cũng chỉ đạo tập đoàn Vinacomin và Đông Bắc ký hợp đồng cung ứng than trong năm tới.

Dữ liệu từ EVN cho thấy nhu cầu tiêu thụ điện trong tháng này đạt 18,89 tỷ kWh. Để đáp ứng được nhu cầu trên, các nhà máy nhiệt điện trong nước phải hoạt động với công suất tối đa 10,47 tỷ kWh. Vinacomin và Đông Bắc đã cung cấp 20,5 triệu tấn than cho các nhà máy nhiệt điện trong năm nay, tương đương 89% khối lượng ký kết trong hợp đồng, với Vinacomin chiếm 16,2 triệu tấn. Tuy nhiên Việt Nam đang gặp phải tình trạng thiếu hụt than. EVN đã cảnh báo trong cuối tháng 11 rằng tình trạng thiếu hụt than có thể khiến một số nhà máy nhiệt điện tạm ngừng hoạt động và có thể dẫn đến việc cắt điện tại một số khu vực trong năm tới.

Một số nhà máy điện tại miền Bắc đã đóng cửa các tuabin máy từ giữa tháng 11 hoặc hoạt động ở mức tối thiểu. EVN cũng cho biết, tập đoàn có thể sẽ tăng giá điện trong năm tới bởi giá than để sản xuất ra đủ điện sẽ đắt hơn. Việt Nam hiện phụ thuộc phần lớn vào thủy điện và nhiệt điện. Tuy nhiên tiềm năng thủy điện chỉ có thể đáp ứng 30% nhu cầu và đã gần khai thác hết. Trữ lượng dầu và ga hiện đang rất thấp.

(Nguồn: www.e.vnexpress.net)

CƯỚC VẬN TẢI ĐƯỜNG BIÊN QUỐC TẾ

Cỡ tàu	Điểm xuất phát	Điểm đến	Cước phí	Đơn vị: USD/tấn
				Thay đổi
Capesize (150.000 tấn)	Australia	Trung Quốc	10,35	+0,75
	Queensland	Nhật Bản	11,90	+0,90
	New South Wales	Hàn Quốc	12,75	+0,90
Panamax (70.000 tấn)	Richards Bay	Tây Ấn Độ	12,75	-0,05
	Kalimantan	Tây Ấn Độ	8,50	+0,15
	Richards Bay	Đông Ấn Độ	12,95	-0,05
	Kalimantan	Đông Ấn Độ	7,05	+0,15
	Australia	Trung Quốc	12,10	+0,55
	Australia	Ấn Độ	13,60	+0,55

(Nguồn: *Platts Coal Trader International* – Số liệu ngày 27/11/2018)